TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN DU** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2017/HSST
Ngày 31/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN DU

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Thạch Thiên Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Tất Phồn

Ông Nguyễn Sỹ Can

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Văn Quang – Thẩm tra viên TAND huyện Tiên Du

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Mai Loan - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 117/2017/TLST-HS ngày 03/8/2017 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111 /2017/HSST-QĐ ngày 17/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1998

HKTT: Thôn Th, xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình

Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Công nhân;

Con ông: Không rõ

Con bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Vợ, con: Chưa có.

Gia đình có một mình bị cáo.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/05/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt tại phiên tòa

2. Phạm Văn Nh, sinh năm 1998

HKTT: Thôn Th, xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình

Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Phạm Văn H, sinh năm 1973; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà Đinh Thị H, sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Vợ, con: Chưa có.

Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột. Bị cáo là con lớn.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/05/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt tại phiên tòa

3. Nguyễn Đức M, sinh ngày 04/01/1999

HKTT: Thôn Th, xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình

Dân tộc: Mường; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do

Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1963; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1966; Nghề nghiệp: Làm ruộng

Vợ, con: Chưa có.

Gia đình bị cáo có 04 anh em ruột. Bị cáo là con út.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/05/2017. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh – Có mặt tại phiên tòa

** Người bị hại:*

- Chị Lang Thị B, sinh năm 1996 (vắng mặt).

HKTT: Thôn M, xã L, huyện Th, tỉnh Thanh Hóa

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyên T, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Th có quen với chị Lang Thị B do cùng làm việc ở Công ty TNHH Baiyu Vina thuộc Khu công nghiệp Đ. Th biết chị B hàng ngày vẫn sử dụng chiếc xe máy Yamaha Exciter 150, biển kiểm soát 36M1- 071.01 để đi làm nên Th đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng tháng 4/2017, trong giờ nghỉ giải lao tại công ty, Th sử dụng chiếc điện thoại Iphone 4 của mình chụp ảnh chiếc chìa khóa xe máy của chị B đợi điều kiện thuận lợi sẽ đi đánh chìa khóa để lấy trộm chiếc xe.

Ngày 17/05/2017, Th đến công ty làm việc, do sử dụng điện thoại di động nên bị tổ trưởng đuổi về. Th đi về qua lán để xe của công ty thì nhìn thấy chiếc xe máy Exciter của chị Bé dựng ở đó nên nảy sinh ý định trộm cắp. Th đi đến khu vực chợ Đ vào quán sửa chữa, làm ổ khóa của anh Nguyễn Đăng K cho xem ảnh và nhờ anh K đánh cho chiếc chìa khóa xe máy. Khoảng 12 giờ trưa sau khi đánh được chìa khóa, Th quay lại công ty đi vào nhà để xe, dùng chiếc chìa khóa mới đánh mở thử ổ khóa của chiếc xe máy của chị B . Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Phạm Văn Nh là bạn Th điều khiển xe máy Yamaha Jupiter BKS 33L3-5304 (mượn của anh Nguyễn Tất Th) đến phòng trọ của Th chơi. Tại đây, Th rủ Nh cùng đi đến công ty Baiyu Vina để lấy chiếc xe máy của chị B. Nh đồng ý, điều khiển xe máy BKS 33L3-5304 chở Th đi đến công ty. Đến nơi, Th bảo Nh vào lấy xe còn Th đứng ngoài cảnh giới. Do ổ khóa điện của xe chưa mở được nên Nh quay ra và cùng Th quay về phòng trọ lấy chìa khóa rồi tiếp tục đi lấy xe. Lần này Th bảo Nh ở bên ngoài cảnh giới, còn mình đi bộ vào bên trong dùng chìa khóa mở ổ khóa điện của xe rồi nhanh chóng điều khiển đi ra khỏi công ty. Sau khi lấy được chiếc xe, Th đi xe máy Jupiter của Nh về phòng trọ của Th, còn Nh đi xe máy vừa trộm cắp được

về phòng trọ của anh Nguyễn Hải Ch là bạn Nh. Đến chiều ngày 18/05/2017, ThV điện thoại cho Nh dặn tháo biển kiểm soát của xe vứt đi để tránh bị phát hiện.

Ngày 19/05/2017 Nguyễn Đức M là bạn cùng quê với Th và Nh xuống ở nhờ phòng trọ của anh Quách Văn H để đi tìm việc làm. Chiều ngày 20/05/2017, Nh đi ra quán sửa xe mượn chiếc cờ lê về phòng tháo biển số xe và gương bên trái của xe rồi mang ra khu vực cánh đồng phía sau UBND xã H vứt ở đó. Sau đó đi chiếc xe máy trộm cắp đã tháo biển số và gương đến phòng trọ của Th ngủ. Khoảng 20 giờ ngày 20/05/2017, khi đi làm về anh H phát hiện chiếc xe Exciter của chị B bị mất trộm dựng ở khu nhà trọ của mình nên Th nói cho M và H biết đó là xe của chị B do Th và Nh trộm cắp để bán lấy tiền trả nợ. Liền ngay đó, Th bảo Nh mang xe đi ra khỏi khu phòng trọ để tránh bị phát hiện. Sau đó, Nh điều khiển xe đi lên phường K, thành phố Bh vào một quán internet ngồi chơi game qua đêm ở đó. Đến khoảng 10 giờ sáng ngày 21/05/2017, Th cùng M đi lên gặp Nh. Do Th và Nh không biết chỗ bán xe nên đã hỏi M thì M nói có chỗ quen biết ở tỉnh N có thể bán được chiếc xe nên sau đó cả ba thống nhất để M và Nh đem xe về tỉnh N bán, được tiền sẽ chia nhau. M và Nh mang xe về tỉnh N để đi tiêu thụ.

Buổi tối cùng ngày khi về đến tỉnh N, M gọi điện cho Nguyễn Văn L để đặt vấn đề mua bán chiếc xe. M nói có chiếc xe của người bạn ở tỉnh B bị mất giấy tờ và biển số muốn bán. Khoảng 8 giờ tối cùng ngày 21/05/2017, M và Nh mang chiếc xe máy ra điểm hẹn thì gặp anh L cùng với anh Đinh Văn Cg, Vũ Minh H và anh Bùi Văn T. Tại đây, M nói muốn bán với giá 15.000.000 đồng. Anh L nói không mua mà anh C muốn mua, sau đó anh C bảo cho H đi thử xe. H điều khiển xe được một lát thì xe bị hỏng phải tìm chỗ sửa chữa. Chờ lâu không thấy H quay lại nên anh L nói với M và Nh cứ về nhà trước, còn xe sẽ lấy sau.

Đối với anh H sau khi sửa xe xong quay lại chỗ hẹn không thấy ai đã đem xe đến nhà anh C đưa xe cho anh C. M và Nh sáng hôm sau đến nhà tìm anh H không gặp nên cả hai quay về tỉnh B. Ngày 24/5/2017 chị B làm đơn trình báo công an

huyên Tiên Du. Đến ngày 25/05/2017, anh C đã mang chiếc xe giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du để phục vụ hoạt động điều tra.

Tại biên bản họp định giá và kết luận định giá tài sản ngày 07/06/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Tiên Du, kết luận: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, màu xanh- bạc, BKS 36M1-071.01, đã qua sử dụng, có giá trị còn lại là: 36.400.000 đồng. Ngày 14/06/2017, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy nêu trên cho chị B.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số 83/CTr- VKS ngày 02/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyên Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Nh về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; truy tố Nguyễn Đức M về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Th, Nh lần lượt cùng khai nhận: Do biết chị Lang Thị B làm việc cùng công ty có sử dụng chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS 36M1-071.01 nên bị cáo Th đã nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền ăn tiêu cá nhân. Để thực hiện việc chiếm đoạt chiếc xe, bị cáo Th đã dùng điện thoại di động chụp lại chiếc chìa khóa điện của xe rồi mang đến cửa hàng đánh một chiếc khóa tương tự. Sau đó vào khoảng 19 giờ ngày 17/05/2017, bị cáo Th đã rủ bị cáo Phạm Văn Nh đi đến khu vực để xe của công ty Baiyu Vina thuộc KCN Đ, dùng chiếc chìa khóa đánh được mở ổ khóa điện trộm cắp chiếc xe này của chị B. Do không biết chỗ tiêu thụ chiếc xe Th và Nh đã nhờ Nguyễn Đức M mang chiếc xe đi tiêu thụ. Tuy nhiên chưa bán được thì hành vi phạm tội đã bị phát giác.

Tại phiên tòa, bị cáo M khai nhận: Tối ngày 20/05/2017, bị cáo Th có nói cho bị cáo biết rõ nguồn gốc chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS 36M1-071.01 do Th và Nh trộm cắp mà có. Các bị cáo Th, Nh không biết chỗ bán xe nên bị cáo nói có chỗ quen biết ở tỉnh N có thể bán được chiếc xe. Bị cáo và Nh sau đó mang xe về tỉnh N để tiêu thụ, tuy nhiên chưa bán được thì đã bị phát hiện.

Người bị hại chị B vắng mặt tại phiên tòa, lời khai có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện: Nguồn gốc chiếc xe máy Yamaha Exciter, BKS 36M1-071.01 chị mua mới vào tháng 10/2016 để làm phương tiện đi lại. Ngày 17/5/2017 chị để ở công ty bị kẻ gian lấy mất. Nay chị đã nhận lại chiếc xe máy trên tuy thiếu biển kiểm soát và gương chiếu hậu nhưng giá trị không lớn nên chị không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 83/CTr- VKS ngày 02/8/2017. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm, vai trò cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th từ 12 tháng đến 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Nh từ 10 tháng đến 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 20 tháng đến 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáoNguyễn Đức M từ 08 tháng đến 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 16 tháng đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy; tịch thu sung công chiếc điện thoại Microsoft RM 1141 thu được của bị cáo M.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận có tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 17/05/2017, Nguyễn Văn Th đã rủ Phạm Văn Nh đi đến khu vực để xe của công ty Baiyu Vina thuộc KCN Đ lén lút dùng chiếc chìa khóa đánh được mở ổ khóa chiếm đoạt chiếc xe máy Yamaha Exciter 150, BKS 36M1- 07101 trị giá 36.400.000 đồng của chị Lang Thị B. Do không biết chỗ tiêu thụ chiếc xe các bị cáo Th và Nh đã nhờ Nguyễn Đức M mang chiếc xe đi bán. Mặc dù biết rõ chiếc xe do Th và Nh trộm cắp, nhưng được hứa hẹn ăn chia nên M đã đồng ý cùng Nh mang chiếc xe về quê N để tiêu thụ. Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Nh đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự; bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" quy định tại khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Du truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Th, Nh là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi của bị cáo Mạnh xâm phạm trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có gây ảnh hưởng xấu đến công tác đấu tranh, phòng, chống tội phạm. Ngoài ra hành vi của các bị cáo còn gây mất trật tự trị an, hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Do vậy cần một hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có thể thấy các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội không có sự bàn bạc, phân công cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Th có vai trò lớn nhất khi khởi xướng, rủ rê bị cáo khác phạm tội và chuẩn bị công cụ phạm tội trực tiếp vào lấy tài sản. Bị cáo Nh sau khi có được tài sản tích cực che giấu và tìm cách tiêu thụ tài sản. Bị cáo M do hám lợi, mặc dù biết tài sản do trộm cắp mà có muốn ăn chia lợi nhuận nên mang tài sản đi bán. Vì lý do khách quan nên các bị cáo chưa thu lợi được gì.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Các bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Lần phạm tội này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ cần xem xét áp dụng cho các bị cáo khi lượng hình quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn Th ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội. Đối với bị cáo Phạm Văn Nh và bị cáo Nguyễn Đức M xét vai trò, nhân thân và quan hệ xã hội bị xâm hại thì thấy chưa cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội. Cho các bị cáo Nh và M hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, cải tạo tại địa phương cũng có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hậu quả của hành vi phạm tội , hoàn cảnh gia đình các bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự : Chị B đã nhận lại chiếc xe máy nên không yêu cầu gì. Đối với chiếc biển kiểm soát và gương chiếu hậu chị đã tự khắc phục , không yêu cầu các bị cáo bồi thường.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chiếc chìa khóa xe máy là công cụ để các bị cáo mở ổ khóa xe máy, giá trị sử dụng thấp cần tịch thu tiêu hủy. Các bị cáo còn liên lạc với nhau trong quá trình phạm tội. Đến nay các bị cáo Th và Nh đã làm mất hai chiếc điện thoại nhãn hiệu nêu trên, còn bị cáo M đã tự nguyện giao nộp chiếc điện thoại Microsoft RM1141 cho cơ quan điều tra. Xét thấy giá trị sử dụng vẫn còn nên tịch thu sung công.

Liên quan trong vụ án có anh Quách Văn H là bạn cùng khu trọ, được Th nói cho biết việc Th và Nh trộm cắp chiếc xe máy của chị B, H đã không tố giác hành vi phạm tội của Th và Nh. Tuy nhiên do hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là tội phạm ít nghiêm trọng nên H không bị xử lý về hình sự về tội "Không tố giác tội phạm", Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Du đã tiến hành giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Hữu Q, Nguyễn Hải Ch, quá trình sửa chữa ổ khóa cũng như cho bị can Nh ngủ và để nhờ chiếc xe trộm cắp tại phòng của mình, các anh đều không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với các anh Nguyễn Văn L, Đinh Văn Cg, Vũ Minh H, Bùi Văn T là những người có mặt khi các bị cáo Nh và M trao đổi, thỏa thuận việc mua bán chiếc xe trộm cắp. Quá trình trao đổi các anh không biết và các bị cáo cũng không nói cho biết chiếc xe là do trộm cắp mà có nên không có căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với họ. Cơ quan điều tra đã tiến hành giáo dục, nhắc nhở là phù hợp.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS 33L3- 5304 các bị can Nh và Th sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản là xe thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Tất Th đã cho Nh mượn. Khi cho mượn anh không biết Nh sử dụng để đi trộm cắp tài sản, nên cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Th là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Th, Phạm Văn Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo Nguyễn Đức M phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 16 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2017.

Áp dụng điều 228 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Th 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Nh 14 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Quyết định trả tự do ngay cho bị cáo Phạm Văn Nh tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về một hành vi vi phạm pháp luật khác.

Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự; khoản 4 Điều 227 Bộ luật tố tụng hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 10 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Quyết định trả tự do ngay cho bị cáo Nguyễn Đức M tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về một hành vi vi phạm pháp luật khác.

Giao các bị cáo Phạm Văn Nh và Nguyễn Đức M cho UBND xã Th, huyện Nh, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 luật thi hành án hình sự.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc chìa khóa xe máy có đặc điểm trên phần kim loại của chìa khóa có khắc kí hiệu "Y1080";

- Tịch thu sung công 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Microsoft RM 1141, bên trong lắp simcard Viettel của bị cáo M.

4. Về án phí: Áp dụng điều 99, Điều 228 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thạch Thiên Hà

Nơi nhận;
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND huyện Tiên Du;*
- *Công an huyện Tiên Du;*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Du;*
- *Những NTGTT;*
- *Lưu HS, VP;*